TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL, TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung Thành.

Ông Quách Văn Toản.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện NL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên toà:
Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Lò Thế V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 28/10/2005, tại huyện NL, tỉnh TH; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn KM, xã KT, huyện NL, tỉnh TH; Số căn cước công dân: 038205000931; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lò Văn L (đã chết); Con bà Lò Thị N, sinh năm: 1976; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 21/9/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 24/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện NL. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thế V: Bà Lê Thị Thu Vân - Trợ giúp viên pháp lý. Công tác tại Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh TH. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/4/1989, tại huyện NL, tỉnh TH; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn KM, xã KT, huyện NL, tỉnh TH; Số căn cước công dân: 038089043261; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Tiến S (đã chết); Con bà Lê Thị T, sinh năm: 1955; Vợ: Vì Thị H; Sinh năm: 1991; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 20/9/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện NL. (Có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn T;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20/4/1986, tại huyện NL, tỉnh TH; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn

KM, xã KT, huyện NL, tỉnh TH; Số căn cước công dân: 038086040657; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1959; Con bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1960; Vợ: Lê Thị H, sinh năm: 1988; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 20/9/2024 chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện NL. (Có mặt).

* Người làm chứng:

- Chị Vũ Tuyết M, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn TC, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Hà Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn TL, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu phố LTT, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh TH. (Vắng mặt).

- Anh Bùi Văn V, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn TC, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/09/2024, Nguyễn Văn L gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn T cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. T đồng ý, L chuyển khoản cho T 700.000 đồng góp tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng. Khoảng 14 giờ, T gọi điện cho Lò Thế V hỏi mua ma túy loại hồng phiến. V đồng ý bán và nhắn tin số tài khoản 0397058929 của Ngân hàng Quân đội *(Mbbank)*, T chuyển số tiền 600.000 đồng vào tài khoản của V, V hẹn T đến khu vực đường vào quảng trường HT, thuộc địa phận khu phố NM, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh TH để giao ma túy. Sau đó, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha không gắn biển kiểm soát đi đến khu vực giáp gianh giữa huyện NL và huyện CT để tìm mua mua ma túy. Khi đến đây, V gặp một người đàn ông đang đứng ở lề đường, V hỏi người này có bán ma túy loại hồng phiến không, người này trả lời có bán, V mua với người đàn ông 06 viên ma túy loại hồng phiến giá 500.000đ, mua được ma túy V bỏ vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi điều khiển xe mô tô đi về điểm hẹn với T để bán ma túy cho T. Khi L đến khu vực ngã BS, xã KT, huyện NL thì T thuê anh Hà Văn T ở Thôn TL, xã KT là lái xe taxi đến đón chở T và L đến ngã tư đường vào quảng trường HT thuộc địa phận khu phố NM, thị trấn NL.

Khi đến nơi thì Lò Thế V đi xe mô tô đến chỗ xe ô tô đang đỗ và đưa cho T một bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có ma túy loại hồng phiến. Nhận được ma túy thì T và L quay về, T đưa số ma túy vừa mua được cho L cầm, đi đến thôn MT, xã MT, huyện NL thì T vào một quán tạp hóa để mua giấy bạc rồi cả hai cùng nhau về nhà nghỉ T, địa chỉ ở Thôn TC, xã KT, huyện NL. Đến nhà nghỉ T, T đi về cây xăng BS để giải quyết việc riêng còn L đi vào và thuê phòng số 4, Luật mua 01 chai nước khoáng nhãn hiệu Number 1 để chế dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi giải quyết việc xong thì T quay về phòng nghỉ thứ 4 nhà nghỉ T để cùng L sử dụng

ma túy. T đi vào và ngồi trên giường thì thấy có 01 bật lửa, 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 06 viên ma tuý loại hồng phiến. L lấy từ dưới đất phía cuối giường một chai nước khoáng nhãn hiệu Number 1 để sử dụng ma tuý nhưng do chai nhựa bị hở nên đã dùng điếu thuốc lá châm thêm một lỗ trên thân chai, T thấy vậy liền lấy 01 tờ tiền giấy, mệnh giá 5.000 đồng và 01 miếng nilon đưa cho L để chế lại dụng cụ sử dụng ma túy. L lấy ma tuý ra bỏ vào giấy bạc rồi tự châm lửa để sử dụng. Khi L hút xong một hơi thì đặt chai nhựa xuống nệm giường, tiếp đó T cầm chai nhựa lên rồi L châm lửa cho T hút. Trong khi cả hai đang cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức như trên thì bị lực lượng Công an xã KT, huyện NL phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Number 1, một tờ tiền mệnh giá 5.000đ, 01 bật lửa ga màu hồng, 02 mảnh giấy bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 thẻ sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, loại cảm ứng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01thẻ sim . Ngày 21/9/2024, Lò Thế V đến Cơ quan Công an huyện NL để đầu thú khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 3478/KL-KTHS, ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 3487/KL-KTHS, ngày 24/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine bám dính trên tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và trong 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Number 1 gửi giám định và tại kết luận giám định số 3488/KL-KTHS, ngày 24/9/2024 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại: Methamphetamine trong chất màu đen bám dính trên 02 mảnh giấy bạc gửi giám định.

Theo lời khai của Lò Thế V số ma tuý bán cho Thọ là Vinh mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực giáp với huyện CT vào sáng ngày 19/9/2024, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Hà Văn T là người điều khiển xe ô tô chở bị cáo L và T, T không biết việc trao đổi mua bán ma tuý, nên không có căn cứ xử lý đối với T.

Xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha Lò Thế V mượn của anh Nguyễn Văn H, trú tại khu phố LTT, thị trấn NL, anh H không biết Vinh sử dụng vào việc mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX đã qua sử dụng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng nhãn hiệu Number 1, một tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 bật lửa ga

màu hồng, 02 mảnh giấy bạc là công cụ, phương tiện phạm tội, chuyển đến Kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện NL để xét xử và thi hành án.

Bản cáo trạng số 03 ngày 13/12/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện NL đã truy tố Lò Thế V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lò Thế V. Xử phạt bị cáo Lò Thế V mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn L. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước một tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX và tịch thu tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý theo phiếu nhập kho số NK 2025/009 ngay 13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH. Truy thu của bị cáo Lò Thế V số tiền bán ma túy 600.000 đồng để sung công quỹ nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thế V và buộc các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập cộng đồng.

Tại quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lò Thế V, thống nhất với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí cho bị cáo theo pháp luật.

Người làm chứng có mặt tại phiên tòa trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra của Viện kiểm sát của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử phù hợp với pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại, tố cáo phải giải quyết.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 19/9/2024 Nguyễn Văn L rủ Nguyễn Văn T góp tiền đi mua ma tuý về sử dụng, T đồng ý, nên L chuyển tiền bằng tài khoản cho T 700.000 đồng, T gọi điện thoại

cho Lò Thế V hỏi mua ma tuý, V đồng ý, T chuyển tiền bằng tài khoản cho V 600.000 đồng, V hẹn T đến khu vực quảng trường HT, thuộc khu phố NM, thị trấn NL để lấy ma tuý. T và L đi xe taxi đến điểm hẹn, V đưa cho T 06 viên ma tuý, loại Methamphetamine, lấy được ma tuý T đi vào quán tạp hoá mua giấy bạc để làm dụng cụ sử dụng ma tuý, rồi cả hai đi vào nhà nghỉ T ở Thôn TC, xã KT thuê phòng, L chuẩn bị chai nước khoáng, bật lửa, T lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và miếng nilon để làm dụng cụ sử dụng ma tuý, khi hai người đang sử dụng ma tuý thì bị lực lượng Công an xã KT phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan, Viện kiểm sát nhân dân huyện NL truy tố Lò Thế V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và truy tố Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, xuất phát từ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý là nguyên nhân lây lan các bệnh dịch, tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Thế V sau khi phạm tội đã đến Công an huyện NL đầu thú, bị cáo Nguyễn Văn L có bố đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên bị cáo V và L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T phạm tội không có sự phân công cấu kết chặt chẽ với nhau, nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L là người khởi xướng, chuẩn bị chai nước khoáng, bật lửa, thuê phòng sử dụng ma túy và đưa tiền cho bị cáo T mua ma túy, bị cáo T là người mua ma túy, mua giấy bạc và lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cùng miếng nilon để làm dụng cụ sử dụng ma tuý, nên bị cáo L có vai trò cao hơn bị cáo T. Tuy nhiên bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo T, do đó cần áp dụng mức hình phạt của 2 bị cáo ngang nhau theo Điều 58 Bộ luật Hình sự là phù hợp. Các bị cáo là người mua bán sử dụng ma túy, nên cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã mội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người lao động tự do, sử dụng ma túy, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, và 03 chiếc điện thoại các bị cáo liên lạc mua bán ma túy. Tịch thu tiêu hủy dụng cụ bị cáo L và T sử dụng ma túy, theo phiếu chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án

dân sự huyện NL. Truy thu của bị cáo V số tiền bán ma túy cho bị cáo T là 600.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp với pháp luật.

Đối với Hà Văn T điều khiển xe ô tô chở bị cáo L và T, Hà Văn T không biết việc trao đổi mua bán ma tuý, nên không xử lý T là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô Lò Thế V mượn của anh Nguyễn Văn H, anh Hậu không biết V sử dụng vào việc mua bán ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thế V, buộc bị cáo L và bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lò Thế V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lò Thế V.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Lò Thế V 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/9/2024.

Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T, mỗi bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/9/2024.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước một tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IphoneX và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX và tịch thu tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng, 01 bật lửa ga màu hồng, 02 mảnh giấy bạc theo phiếu nhập kho số NK 2025/009 ngay 13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH. Truy thu của bị cáo Lò Thế V số tiền bán ma túy 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), để sung công quỹ nhà nước

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thế V.

Bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Lò Thế V, Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/01/2025.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND huyện NL;
- CQCSĐT CA huyện NL;
- CQTHAHS CA huyện NL;
- Chi cục Thi hành án DS huyện NL;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Vinh